

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của
Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 186/2013/NĐ-CP ngày 17/11/2013 của Chính phủ về Đại học quốc gia;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 3568/QĐ-BGDĐT ngày 05/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN);

Căn cứ Quyết định số 5128/QĐ-BGDĐT ngày 04/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN;

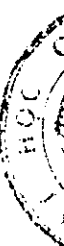
Căn cứ Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN và Trưởng Ban Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN.

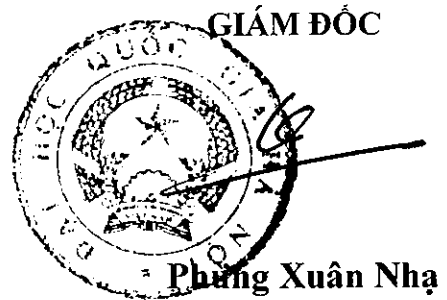
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 585/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/02/2014 của Giám đốc ĐHQGHN về việc ban hành Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN.



Điều 3. Chánh Văn phòng, trưởng ban chức năng, thủ trưởng đơn vị có liên quan và Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- VP, các Ban chức năng;
- Khối VP Đảng - đoàn thể;
- Các đơn vị thành viên, trực thuộc;
- Trung tâm KĐCLGD-ĐHQGHN;
- Lưu: VT, TCCB, V55.



QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Trung tâm

Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4237/QĐ-ĐHQGHN ngày 29/10/2015
của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)*

Chương I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1. Tên gọi và trụ sở

1. Tên tiếng Việt: Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội.
2. Tên tiếng Anh: VNU - Center for Education Accreditation.
3. Tên viết tắt: VNU - CEA.
4. Trụ sở: Tầng 7, Nhà CIT, số 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.
5. Website: <http://cea.vnu.edu.vn> Email: ttkdclgd@vnu.edu.vn

Điều 2. Vị trí pháp lý

1. Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) được thành lập theo Quyết định số 3568/QĐ-BGDĐT ngày 05/9/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), là đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.
2. Trung tâm hoạt động theo quy định của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên ban hành kèm theo Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 61/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định điều kiện thành lập và giải thể, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục; Quy định về Tổ chức và hoạt động của các đơn vị thành viên và đơn vị trực thuộc ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 3568/QĐ-ĐHQGHN ngày 08/10/2014 của Giám đốc ĐHQGHN và Quy định này.
3. Trung tâm được quan hệ với các cá nhân, tổ chức, đối tác nước ngoài tham gia các hoạt động của Trung tâm trên cơ sở hợp tác, bình đẳng, cùng có lợi và tuân thủ theo chính sách, pháp luật của Việt Nam và quy định của ĐHQGHN.

4. Trung tâm chịu sự quản lý Nhà nước về kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) của Bộ GD&ĐT, chịu sự quản lý trực tiếp của ĐHQGHN; có nghĩa vụ và trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh luật pháp, các quy định, chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của ĐHQGHN.

Chương II

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Điều 3. Chức năng

1. Tổ chức các hoạt động đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cho các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp và các chương trình giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp trong hệ thống giáo dục quốc dân trên phạm vi cả nước (trừ các cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý của ĐHQGHN); tổ chức hoặc tham gia tổ chức hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục ở trong nước và quốc tế theo quy định của Nhà nước.

2. Tư vấn cho các cơ sở giáo dục thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục sau khi được KĐCLGD; tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về KĐCLGD.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Đánh giá chất lượng giáo dục

a) Tổ chức các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục theo đúng đối tượng và phạm vi ghi trong quyết định cấp phép hoạt động KĐCLGD của Bộ GD&ĐT; tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục, quy trình KĐCLGD; các nguyên tắc hoạt động, điều kiện và tiêu chuẩn của tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực KĐCLGD;

b) Quản lý kiểm định viên, công chức, viên chức (CCVC) và người lao động của Trung tâm; quản lý tài chính, thực hiện việc thu chi theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN;

c) Định kỳ hằng năm, gửi báo cáo bằng văn bản cho Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN về tình hình hoạt động KĐCLGD, những thay đổi trong năm, thuận lợi, khó khăn, các kiến nghị, đề xuất và các thông tin cần cung cấp cho Bộ GD&ĐT;

d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD và trước các tổ chức, cá nhân sử dụng kết quả KĐCLGD về dịch vụ đã cung cấp;

đ) Bồi thường thiệt hại do lỗi của Trung tâm gây ra cho cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD trong khi thực hiện dịch vụ KĐCLGD và các dịch vụ liên quan khác; mức bồi thường thiệt hại do hai bên thỏa thuận hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Được thuê chuyên gia trong nước và ngoài nước để phối hợp với các kiểm định viên của Trung tâm thực hiện hợp đồng dịch vụ hoặc hợp tác với các tổ chức KĐCLGD khác theo quy định của pháp luật;

g) Được đề nghị các đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giám định về mặt chuyên môn hoặc làm tư vấn liên quan đến các hoạt động KĐCLGD; được tham gia các tổ chức nghề nghiệp về KĐCLGD trong nước và quốc tế;

h) Được yêu cầu cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD cung cấp đủ, kịp thời các tài liệu và thông tin, được từ chối không cung cấp dịch vụ KĐCLGD; được kiểm tra, xác nhận các thông tin và minh chứng có liên quan đến cơ sở giáo dục đăng ký KĐCLGD;

2. Tư vấn cho các cơ sở giáo dục thực hiện đảm bảo chất lượng giáo dục để đáp ứng các yêu cầu của tiêu chuẩn KĐCLGD; cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục sau khi được KĐCLGD.

3. Tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về KĐCLGD cho các đơn vị và cá nhân có nhu cầu; bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ kiểm định viên KĐCLGD theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

4. Liên thông, liên kết, hợp tác toàn diện với các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN trong triển khai các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, đào tạo và các hoạt động phục vụ, cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực liên quan đến KĐCLGD; sử dụng và chia sẻ các nguồn lực, cơ sở vật chất theo quy định của ĐHQGHN.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ GD&ĐT và Giám đốc ĐHQGHN giao.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Giám đốc Trung tâm.

2. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Phòng chức năng:

Phòng Hành chính - Tổ chức.

4. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Đánh giá và công nhận chất lượng giáo dục

b) Phòng Hợp tác - Phát triển.

5. Các hội đồng tư vấn do Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập theo quy định của pháp luật.

Giám đốc ĐHQGHN quyết định thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các đơn vị trực thuộc Trung tâm quy định tại Khoản 3, 4 Điều này trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và quyền hạn của các đơn vị trực thuộc Trung tâm.

Trong quá trình hoạt động, Giám đốc Trung tâm trình Giám đốc ĐHQGHN quyết định điều chỉnh, bổ sung cơ cấu tổ chức của Trung tâm nếu thấy cần thiết.

Điều 6. Ban Giám đốc Trung tâm

1. Ban Giám đốc Trung tâm gồm: Giám đốc Trung tâm và các Phó Giám đốc Trung tâm.

2. Giám đốc Trung tâm là đại diện theo pháp luật của Trung tâm trong quan hệ với ĐHQGHN, các tổ chức và cá nhân trong nước, ngoài nước; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc ĐHQGHN về các hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc Trung tâm giúp việc cho Giám đốc Trung tâm, thay mặt Giám đốc Trung tâm chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi được phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm về các lĩnh vực công tác đó.

4. Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc ĐHQGHN. Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc ĐHQGHN quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm, Phó Giám đốc Trung tâm theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

Điều 7. Hội đồng kiểm định chất lượng giáo dục

1. Giám đốc Trung tâm ra quyết định thành lập Hội đồng KĐCLGD của Trung tâm (sau đây gọi tắt là Hội đồng); ban hành Quy định hoạt động, trong đó có quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội đồng. Số lượng thành viên của Hội đồng là số lẻ và có ít nhất là 09 người.

2. Cơ cấu thành phần của Hội đồng

a) Hội đồng bao gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Trung tâm hoặc Phó Giám đốc Trung tâm được Giám đốc Trung tâm ủy quyền;

b) Các thành viên đương nhiên gồm: Giám đốc, các Phó Giám đốc Trung tâm phụ trách công tác chuyên môn và lãnh đạo phòng chuyên môn của Trung tâm;

c) Các thành viên mời gồm: đại diện một số bộ, ngành, cơ sở giáo dục có uy tín, doanh nghiệp, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các chuyên gia giáo dục, đại diện sinh viên, nhà sử dụng lao động hoặc các tổ chức giáo dục có liên quan;

d) Các thành viên Hội đồng có nhiệm kỳ 5 năm và tham gia không quá hai nhiệm kỳ liên tiếp. Đối với các thành viên mời với tư cách là đại diện lãnh đạo của một cơ quan thì không tham gia Hội đồng khi không còn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan mà họ đại diện.

3. Hội đồng có Tổ thư ký giúp việc cho Hội đồng (trong đó Tổ trưởng Tổ Thư ký là thành viên của Hội đồng) do Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập.

4. Hội đồng có nhiệm vụ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục, đề nghị Giám đốc Trung tâm công nhận hoặc không công nhận các cơ sở giáo dục hoặc chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

5. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số để quyết định những vấn đề thuộc chức năng của Hội đồng. Các quyết định của Hội đồng về kết quả

đánh giá chất lượng giáo dục chỉ có giá trị khi được ít nhất 2/3 số thành viên được quyền bỏ phiếu của Hội đồng nhất trí thông qua.

6. Hội đồng họp định kỳ tối thiểu 2 quý 1 lần hoặc theo triệu tập của Chủ tịch Hội đồng.

7. Thành viên Hội đồng là đại diện của các cơ sở giáo dục được đánh giá sẽ không tham gia phiên họp của Hội đồng khi Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá chất lượng của cơ sở giáo dục hoặc chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục nơi người đó đang công tác hoặc khi thành viên đó có xung đột lợi ích, có góp vốn, cổ phần, có bố, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ, chồng là lãnh đạo của đơn vị hoặc chương trình được đánh giá.

8. Các ủy viên Hội đồng đăng kí tham gia các tiểu ban chuyên môn của Hội đồng. Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập các tiểu ban chuyên môn theo các quy định hiện hành có liên quan.

Điều 8. Phòng chức năng, phòng chuyên môn

1. Phòng chức năng (Phòng Hành chính - Tổ chức): có nhiệm vụ tham mưu và giúp Giám đốc Trung tâm trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được Giám đốc Trung tâm giao.

2. Các phòng chuyên môn

a) Phòng Đánh giá và công nhận chất lượng giáo dục: có nhiệm vụ thực hiện các hoạt động đánh giá cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo, bao gồm đánh giá theo chu kỳ, đánh giá giữa chu kỳ và các đánh giá khác theo quy định; chuẩn bị các hồ sơ thẩm định cho Hội đồng KĐCLGD của Trung tâm;

b) Phòng Hợp tác - Phát triển: có nhiệm vụ thực hiện các hoạt động hợp tác, phát triển các hoạt động đánh giá trong trong nước và quốc tế; thực hiện các hoạt động bồi dưỡng kiểm định viên; tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về đánh giá chất lượng giáo dục và thực hiện các dịch vụ về đánh giá chất lượng giáo dục.

3. Đứng đầu phòng chức năng, phòng chuyên môn là trưởng phòng. Giúp việc trưởng phòng có không quá 02 phó trưởng phòng. Trưởng phòng, phó trưởng phòng chức năng, phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm trưởng phòng, phó trưởng phòng chức năng, phòng chuyên môn trực thuộc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

Điều 9. Nhân sự của Trung tâm

1. Nhân sự của Trung tâm bao gồm đội ngũ CCVC và người lao động theo chỉ tiêu nhân lực do ĐHQGHN giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và nguồn tài chính của Trung tâm, trên cơ sở xác định vị trí việc làm và mô tả công việc, Giám đốc Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm và kế hoạch tuyển dụng hằng năm, trình Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

3. Căn cứ nhu cầu hoạt động và nguồn thu bổ sung từ các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu và triển khai dịch vụ của Trung tâm, Giám đốc Trung tâm ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không bố trí biên chế thường xuyên; ký hợp đồng lao động đối với các cá nhân khác theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

4. Việc tuyển dụng, quản lý và sử dụng CCVC, người lao động của Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của ĐHQGHN.

Chương IV

TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT

Điều 10. Các nguồn tài chính của Trung tâm

1. Ngân sách nhà nước do ĐHQGHN cấp cho Trung tâm bao gồm:

- a) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được ĐHQGHN và cấp có thẩm quyền giao;
- b) Vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm;

c) Kinh phí thực hiện các khóa đào tạo, bồi dưỡng CCVC, người lao động; thực hiện nhiệm vụ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đặt hàng; thực hiện nhiệm vụ đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

2. Nguồn thu sự nghiệp của Trung tâm bao gồm:

- a) Thu từ các hoạt động dịch vụ KĐCLGD theo quy định;
- b) Thu từ các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến KĐCLGD;
- c) Thu từ việc tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục ở trong nước và quốc tế;
- d) Thu từ hoạt động tư vấn cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục;
- đ) Thu từ hoạt động dịch vụ, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực KĐCLGD.

3. Nguồn viện trợ, tài trợ, quà biếu, tặng, cho của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật.

4. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Chế độ quản lý và sử dụng tài chính

1. Trung tâm là đơn vị dự toán trực thuộc ĐHQGHN trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước, được hạch toán độc lập; hoạt động theo cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên. Việc quản lý và sử dụng các nguồn tài chính của Trung tâm thực hiện theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN. Trung tâm thực hiện việc phân bổ kinh phí về ĐHQGHN tương ứng với mức độ đóng góp, tham gia của ĐHQGHN đối với từng hoạt động của đơn vị.

2. Trung tâm được quyền thu từ các hoạt động đánh giá ngoài cho các cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục; thu từ việc xem xét, công nhận các cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; thu từ việc tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hoạt động đánh giá chất lượng giáo dục ở trong nước và quốc tế; thu sự nghiệp khác (nếu có). Các khoản thu từ hoạt động dịch vụ được thực hiện dưới hình thức các hợp đồng kinh tế giữa Trung tâm và đối tác theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước và trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật.

4. Hằng năm, Trung tâm lập dự toán thu, chi báo cáo ĐHQGHN phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

Giám đốc Trung tâm là chủ tài khoản của Trung tâm, chịu trách nhiệm quản lý các nguồn thu, chi của Trung tâm.

5. Trung tâm có kế toán trưởng do Giám đốc ĐHQGHN bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm. Giám đốc Trung tâm và Kế toán trưởng của Trung tâm chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc ĐHQGHN về công tác kế toán, tài chính của Trung tâm.

Điều 12. Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, tài sản

1. Cơ sở vật chất, tài sản của Trung tâm gồm: quyền sử dụng đất, nhà cửa, công trình xây dựng (nếu có); tài sản có được từ hoạt động tư vấn, dịch vụ; các trang thiết bị và những tài sản khác được Nhà nước và ĐHQGHN giao cho Trung tâm quản lý và sử dụng hoặc do Trung tâm tự mua sắm, xây dựng từ các nguồn thu sự nghiệp và các nguồn khác của đơn vị; các khoản kinh phí có được từ ngân sách nhà nước, hoạt động tư vấn, dịch vụ của Trung tâm, đóng góp của các tổ chức, cá nhân; các khoản biếu, tặng, cho, tài trợ khác của các tổ chức và cá nhân cho Trung tâm theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm được Nhà nước và ĐHQGHN giao quyền sử dụng đất. Khi chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn hoặc chuyển quyền sử dụng đất bằng bất kỳ hình thức nào khác phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và ĐHQGHN; các tài sản được hình thành từ ngân sách Nhà nước phải được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản nhà nước.

3. Ngoài việc bố trí kinh phí duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên cơ sở vật chất hằng năm, Trung tâm có kế hoạch và bố trí kinh phí ưu tiên hợp lý từ nguồn thu của Trung tâm để đầu tư bổ sung, đổi mới trang thiết bị, sửa chữa lớn, xây dựng mới và từng bước hiện đại hoá cơ sở vật chất, tài sản, bảo đảm nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm.

4. Hằng năm, Trung tâm tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của Trung tâm và thực hiện chế độ báo cáo ĐHQGHN và cấp có thẩm quyền theo quy định; chịu sự kiểm tra, thanh tra về việc quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, tài sản của cấp có thẩm quyền và của ĐHQGHN.

Chương V

QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA TRUNG TÂM

Điều 13. Trung tâm có quan hệ chặt chẽ với các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc, Văn phòng và các Ban chức năng của ĐHQGHN để tổ chức và phối hợp tổ chức các hoạt động KĐCLGD của ĐHQGHN.

Các đơn vị thành viên, đơn vị trực thuộc ĐHQGHN có trách nhiệm liên kết, hỗ trợ, hợp tác với Trung tâm để thực hiện các nhiệm vụ của ĐHQGHN, đảm bảo tính liên thông, liên kết trong thực hiện nhiệm vụ chung của ĐHQGHN.

Trung tâm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chính trị của đơn vị, cũng như các nhiệm vụ phối hợp giải quyết với các đơn vị khác do ĐHQGHN tổ chức và phân công.

Điều 14. Trung tâm được trực tiếp quan hệ với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước và các tổ chức quốc tế để phục vụ hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

Chương VI

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Điều 15. Công tác kế hoạch

1. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển dài hạn, kế hoạch nhiệm vụ hằng năm của Trung tâm phù hợp với kế hoạch KĐCLGD chung của ngành, chiến lược, kế hoạch của ĐHQGHN, báo cáo ĐHQGHN phê duyệt và triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Căn cứ quy định, chế độ chính sách của Nhà nước, chỉ tiêu kế hoạch hằng năm được Giám đốc ĐHQGHN giao, Giám đốc Trung tâm quyết định các biện pháp thực hiện kế hoạch của Trung tâm.

Điều 16. Công tác tổ chức và cán bộ

1. Hằng năm, xây dựng kế hoạch phát triển cơ cấu tổ chức, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt. Trên cơ sở kế hoạch được phê duyệt, Giám đốc Trung tâm xây dựng Đề án thành lập, dự thảo Quy định về tổ chức và hoạt động (hoặc chức năng, nhiệm vụ), thông qua cấp ủy của Trung tâm, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định thành lập đơn vị trực thuộc Trung tâm.

2. Xây dựng chiến lược và chính sách phát triển nguồn nhân lực, xác định vị trí việc làm của Trung tâm, báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

3. Thực hiện công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng và chế độ chính sách đối với CCVC, người lao động theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

4. Quyết định tiếp nhận CCVC từ ngạch chuyên viên và tương đương hoặc thuộc chức danh nghề nghiệp hạng III trở xuống về Trung tâm công tác; quyết định biệt phái,

thuyên chuyển, giải quyết nghỉ hưu, thôi việc, chấm dứt hợp đồng làm việc, bổ nhiệm và xếp lương, nâng lương, điều chỉnh lương... cho CCVC từ ngạch chuyên viên và tương đương hoặc thuộc chức danh nghề nghiệp hạng III trở xuống (trừ những CCVC thuộc diện Giám đốc ĐHQGHN và cấp trên quyết định).

5. Quản lý hồ sơ lý lịch của CCVC của Trung tâm. Bàn giao cho ĐHQGHN hồ sơ lý lịch gốc của các CCVC do Giám đốc ĐHQGHN trực tiếp quản lý khi có yêu cầu.

Điều 17. Công tác hợp tác trong nước và quốc tế

1. Xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch hợp tác trong nước và quốc tế của Trung tâm và báo cáo Giám đốc ĐHQGHN phê duyệt.

2. Tổ chức thực hiện các hoạt động hợp tác trong nước và quốc tế theo quy định của ĐHQGHN.

Điều 18. Công tác chính trị tư tưởng

1. Chịu trách nhiệm về công tác chính trị, tư tưởng và giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho CCVC và người lao động của Trung tâm.

2. Tổ chức thực hiện các hoạt động về công tác chính trị tư tưởng theo quy định của ĐHQGHN.

Điều 19. Công tác tài chính, tài sản và xây dựng cơ bản

1. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách hằng năm của Trung tâm, trình Giám đốc ĐHQGHN thẩm định, tổng hợp, phân bổ để tổ chức thực hiện.

2. Được tự chủ theo quy định hiện hành trong phạm vi nguồn kinh phí thường xuyên đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo dự toán hằng năm của ĐHQGHN và tự chủ quyết định mức thu chi đối với các hoạt động do Trung tâm triển khai; thực hiện trích nộp kinh phí đối với các khoản thu sự nghiệp của Trung tâm về ĐHQGHN để phục vụ các nhiệm vụ chung của ĐHQGHN theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

3. Phát triển, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính; thực hiện công khai tài chính của Trung tâm theo quy định của Nhà nước và của ĐHQGHN.

4. Thực hiện việc mua sắm tài sản; đầu tư xây dựng, quản lý và điều hành cơ sở vật chất kỹ thuật của Trung tâm được giao quản lý theo quy định của ĐHQGHN.

5. Thực hiện xã hội hóa hoạt động xây dựng và phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Công tác thi đua khen thưởng và kỷ luật

1. Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng trong Trung tâm theo quy định của ĐHQGHN.

2. Xem xét và quyết định xử lý kỷ luật đối với CCVC, người lao động của Trung tâm (trừ những CCVC thuộc diện Giám đốc ĐHQGHN và cấp trên quyết định).

Điều 21. Công tác thông tin, báo cáo và thanh tra, kiểm tra

1. Thực hiện công khai chiến lược phát triển, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

2. Xây dựng, quản lý và sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu tích hợp về tổ chức, nhân sự, hợp tác quốc tế, kế hoạch tài chính, cơ sở vật chất của Trung tâm theo quy định của ĐHQGHN.

3. Báo cáo Bộ GD&ĐT và ĐHQGHN các hoạt động của Trung tâm theo quy định hiện hành.

4. Tổ chức hoạt động tự thanh tra, kiểm tra nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo quy định của pháp luật và báo cáo ĐHQGHN.

Điều 22. Giám đốc Trung tâm thực hiện các trách nhiệm và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và của ĐHQGHN.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành

1. Quy định này gồm 7 Chương 24 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày Giám đốc ĐHQGHN ký Quyết định ban hành và thay thế cho Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Trung tâm ban hành kèm theo Quyết định số 585/QĐ-ĐHQGHN ngày 26/02/2014 của Giám đốc ĐHQGHN.

2. Trung tâm có trách nhiệm thường xuyên cập nhật các văn bản quy định mới của pháp luật và của Nhà nước, báo cáo ĐHQGHN xin ý kiến chỉ đạo trước khi áp dụng thực hiện nếu có nội dung khác với Quy định này.

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nội dung của Quy định này có thể được điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung do Giám đốc ĐHQGHN xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Trung tâm./.

